**PHỤ LỤC SỐ 01**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số / /TT-NHNN ngày tháng năm của Ngân hàng Nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NHÀ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ………… | *Ngày …… tháng ….. năm …..* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN CHUYỂN NGOẠI TỆ RA NƯỚC NGOÀI TRƯỚC KHI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ**

**Kính gửi:** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Quản lý ngoại hối)

Căn cứ Nghị định số 124/2017/NĐ-CP ngày 15/11/2017 của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Thông tư số …./2018/TT-NHNN ngày …… của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (áp dụng đối với các trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 và điểm a khoản 4 Điều 5 Nghị định 124/2017/NĐ-CP);

{*Tên nhà đầu tư*} đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí như sau:

**I. Thông tin về nhà đầu tư:**

- Tên nhà đầu tư: ………………………………..

- Địa chỉ: ……………………………………..

- Số điện thoại: ………………………………..

- Giấy phép kinh doanh số: ……. Ngày cấp: ……. Cơ quan cấp: ……. (đối với nhà đầu tư là tổ chức) hoặc CMND/Hộ chiếu/CCCD số: ……. Ngày cấp: ……. Cơ quan cấp: ……. (đối với nhà đầu tư là cá nhân)

- Tên dự án: ………………………………..

- Địa điểm thực hiện dự án: ………………………………..

- Tổng vốn đầu tư dự kiến của các nhà đầu tư Việt Nam: ………..

Trong đó, giá trị góp vốn của nhà đầu tư: ………;

**II.** **Nội dung đề nghị chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:**

- Tổng số ngoại tệ chuyển ra nước ngoài trước đầu tư: ……………..

- Thời gian dự kiến chuyển: ………………….

- Mục đích sử dụng: *(chi tiết theo mục đích được quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 5 Nghị định 124)*

*-* Tài khoản ngoại tệ trước đầu tư (loại ngoại tệ …) số…………………., mở tại ………………….

**III. Cam kết:**

1. Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của nhà đầu tư) cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin ghi trong Đơn đề nghị chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và các tài liệu kèm theo Hồ sơ đăng ký nêu trên của *{Tên nhà đầu tư}*.

2. *{Tên nhà đầu tư}* cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số ……/TT-NHNN ngày ……. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hồ sơ đính kèm:*** ……………… ………….. | **NHÀ ĐẦU TƯ** |

**PHỤ LỤC SỐ 02**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số / /TT-NHNN ngày tháng năm của Ngân hàng Nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  VIỆT NAM  Số: /NHNN-QLNH  *V/v chấp thuận việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp CNĐKĐTRNN trong hoạt động dầu khí* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ngày …. tháng …. năm …..* |

**Kính gửi:** ……………………………………..

Căn cứ Nghị định số 124/2017/NĐ-CP ngày 15/11/2017 của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Thông tư số …./2018/TT-NHNN ngày …… của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Trả lời đề nghị của…….. *{Tên nhà đầu tư}* tại văn bản đề nghị chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số ……… ngày ….. kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước có ý kiến như sau:

**1.** Thông tin về nhà đầu tư:

- Tên nhà đầu tư:

- Địa chỉ:

- Số điện thoại:

- Giấy phép kinh doanh số: ……. Ngày cấp: ……. Cơ quan cấp: ……. (đối với nhà đầu tư là tổ chức) hoặc CMND/Hộ chiếu/CCCD số: ……. Ngày cấp: ……. Cơ quan cấp: ……. (đối với nhà đầu tư là cá nhân)

- Tên dự án:

- Địa điểm thực hiện dự án:

- Tổng vốn đầu tư dự kiến của các nhà đầu tư Việt Nam: ………..

Trong đó, giá trị góp vốn của nhà đầu tư: ………;

**2.** Việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư được thực hiện như sau:

- Tổng số ngoại tệ chuyển ra nước ngoài trước đầu tư: ……………..

- Thời gian dự kiến chuyển: ………………….

- Mục đích sử dụng: *(chi tiết theo mục đích được quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 5 Nghị định 124)*

*-* Tài khoản ngoại tệ trước đầu tư (loại ngoại tệ …) số…………………., mở tại …………………..

**3.** Trường hợp thay đổi tài khoản trước đầu tư bằng loại ngoại tệ khác hoặc thay đổi tổ chức tín dụng được phép nơi mở tài khoản ngoại tệ trước đầu tư, trong vòng 15 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục nêu tại điểm a, b khoản 4 Điều 7 Thông tư …………./TT-NHNN ngày ………… của NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí, nhà đầu tư thực hiện thông báo cho Ngân hàng Nhà nước (Vụ Quản lý ngoại hối) về việc thay đổi tài khoản ngoại tệ trước đầu tư.

**4.** Ngân hàng thương mại xem xét, kiểm tra, lưu giữ các giấy tờ và chứng từ phù hợp với giao dịch thực tế để đảm bảo việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài thực hiện đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật.

**5.** *{Tên nhà đầu tư}* chịu trách nhiệm về việc sử dụng số tiền nêu trên đúng mục đích, tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hiệu quả của số ngoại tệ chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.

**6.** Để thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về quản lý ngoại hối và quản lý hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài, NHNN yêu cầu *{Tên nhà đầu tư}*:

**6.1.** Có trách nhiệm thực hiện thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo quy định hiện hành của pháp luật và tự chịu trách nhiệm trong trường hợp dự án không được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.

**6.2.** Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí, quy định về quản lý ngoại hối và các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại.

**6.3.** Chấp hành nghiêm túc việc báo cáo tình hình thực hiện chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư …………./TT-NHNN ngày ………… của NHNN hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

**7.** Trường hợp *{Tên nhà đầu tư}* không thực hiện đúng các quy định liên quan đến việc chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài cho dự án đầu tư trong lĩnh vực dầu khí, tùy mức độ vi phạm, *{Tên nhà đầu tư}* sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

**8.** Văn bản này thay thế văn bản .... ngày... của NHNN về việc chấp thuận chuyển ngoại tệ ra nước ngoài trước khi được cấp GCNĐKĐT cho *{Tên nhà đầu tư}* (nếu có).

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo để *{Tên nhà đầu tư}* biết và thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - NHNN CN (để p/h); - TCTD được phép (để p/h); - Lưu ……….. | **TL.THỐNG ĐỐC**  **VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NGOẠI HỐI**  *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

**PHỤ LỤC SỐ 03**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số …………/TT-NHNN ngày …. tháng ….. năm ……. của Ngân hàng Nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NHÀ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ………….. | *Ngày ……. tháng …… năm ……..* |

**ĐƠN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ**

**Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh/thành phố ...**

Căn cứ Thông tư số ………/TT-NHNN ngày …….. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số …………. ngày ……………….;

Căn cứ vào thỏa thuận, cam kết tiến độ góp vốn đầu tư của dự án hoặc dự kiến tiến độ góp vốn đầu tư của *{Tên nhà đầu tư}*;

*{Tên nhà đầu tư}* đăng ký với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/thành phố về giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ:**

- Tên nhà đầu tư: ………………………………..

- Địa chỉ: ……………………………………..

- Số điện thoại: ………………………………..

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số ……………… ngày ……………………

- Giấy phép của nước tiếp nhận đầu tư số ………….. ngày ………………….

- Tên Dự án/ Tên Hợp đồng BCC/ Tên tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:

- Địa điểm thực hiện Dự án:

- Tổng vốn đầu tư được cấp phép theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài: ………….(nếu có)

- Giá trị góp vốn của Nhà đầu tư: …………….., Trong đó:

+ Bằng tiền: …………………………..

+ Bằng giá trị góp vốn khác theo quy định của pháp luật (máy móc; hàng hóa; lợi nhuận giữ lại tái đầu tư; tài sản khác): ……… *{chi tiết các hình thức góp vốn}*

- Tổng số ngoại tệ đã chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:...

+ Thời gian chuyển: ……………….

+ Mục đích sử dụng: ……………….

+ Tài khoản ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số ………., mở tại ………… ngày ………….

**II. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ VỀ GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI:**

**1.** Vốn đầu tư bằng tiền thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư *{Loại ngoại* *tệ}* số: ……………. mở tại: ………… ngày ………….

**2.** Số tiền đăng ký chuyển ra nước ngoài sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài: ………….

**3.** Tiến độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Thời gian chuyển vốn dự kiến | Bằng tiền | | | Sử dụng lợi nhuận tái đầu tư | | | Giá trị góp vốn khác | | |
| Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ | Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ | Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ |
| 1 | Quý....Năm…. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Quý....Năm…. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| …. | ……………… |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*(Chi tiết theo giá trị góp vốn, theo hình thức góp vốn)*

**III. CAM KẾT:**

1. Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của nhà đầu tư) cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin ghi trong Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài và các tài liệu kèm theo Hồ sơ đăng ký nêu trên của *{Tên nhà đầu tư}*.

2. *{Tên nhà đầu tư}* cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số ……/TT-NHNN ngày ……. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hồ sơ đính kèm:*** ……………… ………….. | **NHÀ ĐẦU TƯ** |

**PHỤ LỤC SỐ 04**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số ……/TT-NHNN ngày … tháng … năm …. của Ngân hàng Nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NHÀ ĐẦU TƯ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ………… | *Ngày …… tháng ….. năm …..* |

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI TRONG HOẠT ĐỘNG DẦU KHÍ**

**Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh/thành phố ...**

Căn cứ Thông tư số ………/TT-NHNN ngày …….. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh số …………. ngày……….;

Căn cứ các thỏa thuận, cam kết hoặc các tài liệu khác về việc thay đổi liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài;

*{Tên nhà đầu tư)* đăng ký thay đổi với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh /thành phố ….. về giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ:**

1. Tên nhà đầu tư:………………………………..

2. Văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số …….. ngày ………….;

3. Văn bản xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài số ……………. ngày …………..

(liệt kê theo trình tự thời gian tất cả các văn bản xác nhận đăng ký thay đổi);

**II. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI GIAO DỊCH NGOẠI HỐI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI:**

1. Thay đổi 1:…………………………

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký: …………………

- Nội dung đề nghị thay đổi: …………………..

- Lý do thay đổi: …………………………..

2. Thay đổi n:....

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký: …………………….

- Nội dung đề nghị thay đổi: ………………………..

- Lý do thay đổi: …………………………..

**III. CAM KẾT:**

1. Người ký tên dưới đây (đại diện hợp pháp của nhà đầu tư) cam kết chịu trách nhiệm về sự chính xác của các thông tin ghi trong Đơn đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài và các tài liệu kèm theo Hồ sơ đăng ký thay đổi nêu trên của *{Tên nhà đầu tư}*.

2. *{Tên nhà đầu tư}* cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số ……./TT-NHNN ngày ….. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hồ sơ đính kèm:*** *…………………………..* | **NHÀ ĐẦU TƯ** |

**PHỤ LỤC SỐ 05**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2018/TT-NHNN ngày tháng năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  VIỆT NAM **CHI NHÁNH……………..  -------**  *Số: /……………*  *V/v xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------**  *Ngày …. tháng …. năm …..* |

**Kính gửi:** ……………………………………..

Trả lời đề nghị của…….. *{Tên nhà đầu tư}* tại Đơn đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài số ……… ngày ….. kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố …….. có ý kiến như sau:

**1.** Xác nhận ……*{Tên nhà đầu tư}* đã đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ……. theo quy định tại Thông tư số /2018/TT-NHNN ngày ………. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

**2.** Thông tin về nhà đầu tư, dự án đầu tư và chuyển tiền ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Tên nhà đầu tư:

- Địa chỉ:

- Số điện thoại:

- Tên dự án/ Tên Hợp đồng BCC/ Tên tổ chức kinh tế thành lập ở nước ngoài:

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số: ……. Ngày cấp: ……. Cơ quan cấp: …….

- Địa điểm thực hiện dự án:

- Giấy phép của nước tiếp nhận đầu tư số ……. Ngày cấp …….. Cơ quan cấp: ……..

- Tổng vốn đầu tư của dự án tại nước ngoài theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài: ………..(nếu có)

- Giá trị góp vốn của nhà đầu tư: ………; trong đó: (i) Bằng tiền: ……….., (ii) Bằng giá trị góp vốn khác theo quy định của pháp luật (Máy móc; hàng hóa; lợi nhuận giữ lại tái đầu tư; tài sản khác): ……… *{chi tiết các hình thức góp vốn}*.

- Chuyển tiền ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (nếu có): Tổng số ngoại tệ đã chuyển: …… Thời gian chuyển: …….. Mục đích sử dụng: …….. Tài khoản ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số: …… mở tại …… ngày ……

**3.** Nội dung đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của ………. *{Tên nhà đầu tư}* với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố …… như sau:

- Vốn đầu tư bằng tiền thực hiện thông qua tài khoản vốn đầu tư *{Loại ngoại tệ}* số: …… mở tại: ………..

- Số tiền đăng ký chuyển ra nước ngoài sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài: ………………….

- Tiến độ chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Thời gian chuyển vốn dự kiến | Bằng tiền | | | Sử dụng lợi nhuận tái đầu tư | | | Bằng giá trị góp vốn khác | | |
| Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ | Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ | Ngoại tệ | Quy USD | VNĐ |
| 1 | Quý....Năm ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Quý....Năm ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … | ……….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***(Chi tiết theo giá trị góp vốn, theo hình thức góp vốn)***

**4.** Khi thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài, *{Tên nhà đầu tư}* phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài, các quy định về quản lý ngoại hối của Việt Nam và nước tiếp nhận đầu tư; đồng thời chấp hành nghiêm túc việc báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư số ………/TT-NHNN ngày ………… của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

**5.** *{Tên nhà đầu tư}* tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp và hiệu quả của số ngoại tệ đăng ký chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố……, không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận *{Tên nhà đầu tư}* đã đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các nội dung tại điểm 2 và 3 của công văn này.

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố thông báo để *{Tên nhà đầu tư}* biết và thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - NHNN (để p/h); - Tổ chức tín dụng được phép (để p/h); - Lưu ……….. | **GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

**PHỤ LỤC SỐ 06**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2018/TT-NHNN ngày tháng năm 2018 của Ngân hàng nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM **CHI NHÁNH…………….. -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: /…………… *V/v xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí* | *Ngày …. tháng …. năm …..* |

**Kính gửi:** ………………………………………………

Trả lời đề nghị của ………….. *{Tên nhà đầu tư}* tại Đơn đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí số ………… ngày ...... kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ………. có ý kiến như sau:

**1.** Xác nhận ………………. *{Tên nhà đầu tư}* đã đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố theo quy định tại Thông tư số /2018/TT-NHNN ngày ………. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

**2.** Nội dung đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí của ……….*{Tên nhà đầu tư}* với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ……….. như sau:

**2.1.** Nội dung thay đổi 1:

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ……… xác nhận đăng ký:

- Nội dung; đề nghị thay đổi:

**2.2.** Nội dung thay đổi n:....

- Nội dung đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ……… xác nhận đăng ký:

- Nội dung đề nghị thay đổi:

**3.** Khi thực hiện dự án đầu tư ra nước ngoài, *{Tên nhà đầu tư}* phải chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài, các quy định về quản lý ngoại hối của Việt Nam và nước tiếp nhận đầu tư; đồng thời chấp hành nghiêm túc việc báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Thông tư số ….. /2018/TT-NHNN ngày ……….. của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.

**4.** *{Tên nhà đầu tư}* tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp và hiệu quả của số ngoại tệ đăng ký chuyển ra nước ngoài để thực hiện dự án đầu tư ở nước ngoài. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố …….. không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận *{Tên nhà đầu tư}* đã đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các nội dung tại điểm 2 của công văn này.

**5.** Văn bản này là một bộ phận không tách rời của văn bản xác nhận đăng ký giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố …….. số …… ngày ….. và văn bản xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/ thành phố ……. số …….. ngày ……….

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố thông báo để *{Tên nhà đầu tư}* biết và thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - NHNN (để p/h); - Tổ chức tín dụng được phép (để p/h); - Lưu ……….. | **GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH, THÀNH PHỐ** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

Trường hợp xác nhận đăng ký thay đổi về tài khoản vốn đầu tư Ngân hàng Nhà nước chi nhánh ghi rõ: *Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ………. xác nhận đăng ký thay đổi giao dịch ngoại hối liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài, {Tên nhà đầu tư} có trách nhiệm chuyển toàn bộ số dư sang tài khoản mới theo công văn này. Đồng thời, tài khoản vốn đầu tư hiện tại số ……… mở tại: …….. không được sử dụng để thực hiện các giao dịch thu chi quy định tại Điều …., Điều ……Thông tư số …………./2018/TT-NHNN ngày ……./..../2018 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí.*